Question 1

KTHDC: Khi giá các yếu tố sản xuất đồng loạt tăng lên sẽ làm:

Select one:

a. Các đường AC vẫn giữ nguyên vị trí cũ

b. Các đường AVC dịch chuyển sang phải

**c. Dịch chuyển đường chi phí trung bình lên trên**

d. Dịch chuyển đường AC xuống dưới

Question 2

KTHDC: Trong ngắn hạn doanh nghiệp sẽ đóng cửa sản xuất khi:

Select one:

a. Bắt đầu bị lỗ

b. Giá bán sản phẩm không đủ bù đắp chi phí bình quân

c. Doanh thu không đủ bù đắp chi phí biến đổi bình quân

**d. Giá bán sản phẩm không đủ bù đắp chi phí biến đổi bình quân**

Question 3

KTHDC: Khi so sánh lợi nhuận kinh tế với lợi nhuận tính toán ta thấy:

Select one:

**a. Lợi nhuận kinh tế thấp hơn do nó gồm nhiều chi phí hơn**

b. Lợi nhuận kinh tế thấp hơn do nó gồm chi phí khấu hao

c. Lợi nhuận kinh tế cao hơn do nó gồm nhiều doanh thu hơn

d. Lợi nhuận kinh tế thấp hơn do nó gồm nhiều doanh thu hơn

Question 4

KTHDC: Phát biểu nào dưới đây là sai:

Select one:

a. Tổng chi phí bình quân bằng chi phí cố định bình quân cộng chi phí biến đổi bình quân

**b. Tổng chi phí bằng chi phí cố định cộng chi phí bình quân**

c. Tổng chi phí bình quân là tổng chi phí trên một đơn vị sản phẩm

d. Chi phí cận biên là sự gia tăng tổng chi phí khi sản xuất thêm một đơn vị sản phẩm

Question 5

KTHDC: Trong ngắn hạn, khi sản lượng tăng, chi phí biên (MC) tăng dần và chi phí biến đổi bình quân (AVC) giảm dần là do:

Select one:

a. MC < AFC

b. MC > AVC

c. MC < AC

**d. MC < AVC**

Question 6

KTHDC: Đường chi phí trung bình dài hạn :

Select one:

a. Có thể dốc xuống

b. Luôn biểu thị hiệu suất tăng theo quy mô

**c. Có thể dốc xuống và có thể cuối cùng sẽ dốc lên vì vấn đề quản lý.**

d. Có thể cuối cùng sẽ dốc lên vì vấn đề quản lý

Question 7

KTHDC: Đường chi phí cận biên nằm trên đường chi phí trung bình thì:

Select one:

a. Đường chi phí cận biên ở mức cực đại của nó

**b. Đường chi phí trung bình dốc lên.**

c. Đường chi phí trung bình ở mức tối thiểu của nó

d. Đường chi phí trung bình dốc xuống

Question 8

KTHDC: Tỷ lệ thay thế kỹ thuật cận biên được đo lường bởi độ dốc của:

Select one:

**a. Một đường đồng lượng**

b. Nhiều đường đồng phí

c. Nhiều đường đồng lượng

d. Một đường đồng phí

Question 9

KTHDC: Chi phí biến đổi là:

Select one:

**a. Chi phí thay đổi khi thay đổi mức sản lượng**

b. Tất cả các đáp án còn lại đều đúng.

c. Chi phí trung bình tính cho một đơn vị sản phẩm

d. Chi phí tăng lên khi tăng mức sản lượng

Question 10

KTHDC: Dài hạn là khoảng thời gian trong đó:

Select one:

a. Hãng có thể tối đa hóa lợi nhuận

**b. Tất cả các yếu tố đầu vào biến đổi**

c. Tất cả các yếu tố đầu vào cố định

d. Không có đáp án đúng.

Question 11

KTHDC: Hàm sản xuất sản phẩm của một doanh nghiệp là: Q = L2 + K2 - K\*L (Q là sản lượng; L là số lao động; K là số vốn).

Giá các yếu tố đầu vào PK = 10; PL = 8. Mức sản lượng cần sản xuất Q0 = 18.300. Tổng chi phí sản xuất tối ưu bằng:

Select one:

a. TCmin = 2.340

b. Không có đáp án đúng

**c. TCmin = 2.440**

d. TCmin = 2.540

Question 12

KTHDC: Giả sử năng suất trung bình của 6 người công nhân là 15. Nếu năng suất biên của người công nhân thứ 7 là 20, thể hiện:

Select one:

a. Năng suất biên đang tăng.

**b. Năng suất trung bình đang tăng.**

c. Năng suất trung bình đang giảm.

d. Năng suất biên đang giảm.

Question 13

KTHDC: Hàm sản xuất sản phẩm của một doanh nghiệp là: Q = L\*L + K\*K - K\*L (Q là sản lượng; L là số lao động; K là số vốn). Năng suất biên của lao động (MPL) và vốn (MPK):

Select one:

**a. MPL = 2\*L - K ; MPK = 2\*K – L**

b. MPL = 2\*L ; MPK = 2\*K - L

c. MPL = 2\*L + K ; MPK = 2\*K + L

d. MPL = 2\*K - L ; MPK = 2\*L - K

Question 14

KTHDC: Hàm tổng chi phí ngắn hạn của một công ty được cho bởi phương trình: TC = 190 + 53Q (đơn vị tính 10.000). Nếu sản xuất 100.000 đvsp, Chi phí biên mỗi đvsp là:

Select one:

a. 19

b. 7,2

c. Không có đáp án đúng.

**d. 53**

Question 15

KTHDC: Hàm sản xuất sản phẩm của một doanh nghiệp là: Q = L\*L + K\*K - K\*L (Q là sản lượng; L là số lao động; K là số vốn). Giá các yếu tố đầu vào PK=20; PL=10. Chi phí sản xuất không đổi TC=140. Phương án sản xuất tối ưu:

Select one:

a. K=3,57; L=2,857

b. K=3; L=4

c. L=3,57; K=2,857

**d. K=5; L=4**

Question 16

KTHDC: Đường đồng lượng biểu thị:

Select one:

a. Các mức sản lượng như nhau với những phối hợp bằng nhau về 2 YTSX biến đổi

**b. các mức sản lượng như nhau với những phối hợp khác nhau về 2 YTSX biến đổi**

c. Các mức sản lượng khác nhau với những mức chi tiêu khá nhau về 2 YTSX biến đổi

d. Các mức sản lượng như nhau với những mức chi phí như nhau.

Question 17

KTHDC: Khi năng suất cận biên của lao động nhỏ hơn năng suất bình quân của lao động thì:

Select one:

**a. Năng suất cận biên của lao động đang giảm**

b. Năng suất cận biên của lao động đang tăng

c. Năng suất bình quân của lao động đang tăng

d. Đường tổng sản phẩm có độ dốc âm.

Question 18

KTHDC: Một doanh nghiệp sản xuất có thể tăng sản lượng lên 3 lần do các yếu tố sản xuất tăng lên 2 lần. Đây là một ví dụ về:

Select one:

a. Năng suất giảm theo qui mô

b. Năng suất không đổi theo qui mô

**c. Năng suất tăng theo qui mô**

d. Không có đáp án đúng

Question 19

KTHDC: Qui luật năng suất cận biên giảm dần thể hiện:

Select one:

a. Với số lượng các đầu vào cố định cho trước, khi sử dụng càng nhiều yếu tố đầu vào biến đổi thì năng suất bình quân của đầu vào biến đổi cuối cùng sẽ giảm

**b. Với số lượng đầu vào cố định cho trước, khi sử dụng càng nhiều yếu tố đầu vào biến đổi thì năng suất cận biên của đầu vào biến đổi cuối cùng sẽ giảm**

c. Khi qui mô của doanh nghiệp tăng lên thì chi phí bình quân sẽ giảm

d. Khi qui mô của doanh nghiệp tăng lên thì năng suất cận biên sẽ giảm

Question 20

KTHDC: MC cắt:

Select one:

**a. ATC, AVC tại điểm cực tiểu của chúng**

b. ATC, AVC, AFC tại điểm cực tiểu của chúng

c. AVC, AFC tại điểm cực tiểu của chúng

d. ATC, AFC tại điểm cực tiểu của chúng

Question 21

KTHDC: Câu nào trong các câu sau không đúng ?

Select one:

**a. MC tăng hàm ý AC tăng**

b. AC ở dưới MC hàm ý AC đang tăng

c. AC giảm hàm ý MC ở dưới AC.

d. MC ở trên AC hàm ý MC đang tăng

Question 22

KTHDC: Các yếu tố sản xuất cố định là:

Select one:

a. Các yếu tố có thể mua chỉ ở một con số cố định

b. Các yếu tố có thể mua chỉ ở giá cố định

**c. Các yếu tố không phụ thuộc vào mức sản lượng**

d. Các yếu tố không thể di chuyển được.

Question 23

KTHDC: Một hàm số thể hiện số sản phẩm tối đa mà doanh nghiệp sản xuất ra trong mỗi đơn vị thời gian tương ứng với mỗi cách kết hợp các yếu tố sản xuất được gọi là:

Select one:

a. Đường cong bàng quan

b. Hàm số tổng chi phí sản xuất

**c. Hàm sản xuất**

d. Hàm đẳng phí

Question 24

KTHDC: Tổng chi phí là:

Select one:

a. Chi phí không đổi khi thay đổi mức sản lượng

b. Tất cả các án còn lại đều sai

**c. Tổng chi phí cố định và chi phí biến đổi**

d. Tổng chi phí giảm dần khi tăng mức sản lượng

Question 25

KTHDC: Cho hàm sản xuất của một doanh nghiệp: Q = 2\*K\*(L-2), (Q là sản lượng; L là số lao động; K là số vốn).

Giá các yếu tố đầu vào PK = 10; PL = 10. Mức sản lượng cần sản xuất Q0 = 3.200.

Tổng chi phí sản xuất tối ưu bằng:

Select one:

a. TCmin = 680

b. TCmin = 880

c. Không có đáp án đúng

**d. TCmin = 820**

Question 26

KTHDC: Giả sử năng suất trung bình của 5 người công nhân là 12. Nếu năng suất biên của người công nhân thứ 6 là 18 thì năng suất trung bình của 6 công nhân bằng:

Select one:

a. 12

b. 14

**c. 13**

d. 16

Question 27

KTHDC: Hàm sản xuất được cho bởi: Q = 0,5\*K\*K + L\*L + 3\*K\*L + 4\*K – 2\*L. Hàm năng suất biên của các yếu tố K và L là:

Select one:

a. MPK = K + 4 MPL = 2\*L - 2

b. Không có đáp án đúng

**c. MPK = K + 3\*L + 4 MPL = 2\*L + 3\*K - 2**

d. MPK = 0,5\*K + 3\*L + 4 MPL = L + 3\*K - 2

Question 28

KTHDC: Hàm tổng chi phí ngắn hạn của một công ty được cho bởi phương trình: TC = 190 + 53Q (đơn vị tính 10.000) Nếu sản xuất 100.000 đvsp, chi phí biến đổi bình quân là:

Select one:

a. 72

b. Không có đáp án đúng

**c. 53**

d. 70

Question 29

KTHDC: Giả sử giá thuê lao động là 60.000 đồng/ngày, giá thuê máy móc là 120.000 đồng/ngày. Với tổng chi phí là 1,2 triệu đồng, kết hợp vốn và lao động nào hãng có thể thuê:

Select one:

a. 6 máy móc và 9 lao động

b. 4 máy móc và 15 lao động

c. 7 máy móc và 8 lao động

**d. 5 máy móc và 10 lao động**

Question 30

KTHDC: Lợi nhuận kinh tế được định nghĩa là chênh lệch giữa tổng doanh thu và:

Select one:

**a. Tổng chi phí kinh tế**

b. Tổng chi phí lãi suất

c. Tổng chi phí tính toán

d. Tổng chi phí cố định

Question 31

KTHDC: Doanh thu biên được xác định bởi:

Select one:

a. TR/∆Q

b. TR

c. TR/Q

**d. ∆TR/∆Q**

Question 32

KTHDC: Nếu hàm sản xuất có dạng Q = 0,5\*(K0,2 )\*(L0,5). Khi gia tăng các yếu tố đầu vào cùng tỷ lệ thì:

Select one:

a. Không có đáp án án đúng.

b. Năng suất tăng theo quy mô

**c. Năng suất giảm theo quy mô**

d. Năng suất không đổi theo quy mô

Question 33

KTHDC: Nếu ATC đang giảm, khi đó MC:

Select one:

a. Bằng ATC

b. Đang giảm

**c. Phía dưới ATC**

d. Phía trên ATC

Question 34

KTHDC: Độ dốc (hệ số góc) của đường đồng phí chính là:

Select one:

**a. Tỷ lệ đánh đổi giữa 2 yếu tố sản xuất trên thị trường và là tỷ số giá cả của 2 yếu tố sản xuất**

b. Tỷ số giá cả của 2 yếu tố sản xuất

c. Tỷ lệ đánh đổi giữa 2 yếu tố sản xuất trên thị trường

d. Tỷ số năng suất biên của 2 yếu tố sản xuất

Question 35

KTHDC: Khi chi phí trung bình tăng dần theo sản lượng thì:

Select one:

a. Chi phí biên bằng chi phí trung bình

**b. Chi phí biến lớn hơn chi phí trung bình**

c. Không có đáp án đúng

d. Chi phí biên nhỏ hơn chi phí trung bình

Question 36

KTHDC: Đường chi phí trung bình dài hạn là:

Select one:

a. Tổng của tất cả các đường chi phí trung bình ngắn hạn

**b. Đường biên phía dưới của tất cả các đường chi phí trung bình ngắn hạn**

c. Nằm ngang.

d. Đường biên phía trên của tất cả các đường chi phí trung bình ngắn hạn

Question 37

KTHDC: Khi năng suất bình quân giảm, năng suất biên sẽ:

Select one:

**a. Nhỏ hơn năng suất bình quân**

b. Bằng năng suất bình quân

c. Vượt quá năng suất bình quân

d. Tăng dần

Question 38

KTHDC: Hàm sản xuất sản phẩm của một doanh nghiệp là: Q = L2 + K2 - K\*L (Q là sản lượng; L là số lao động; K là số vốn).

Giá các yếu tố đầu vào PK=20; PL=10. Chi phí sản xuất không đổi TC=140. Sản lượng tối ưu :

Select one:

a. Q=18,75

b. Q=13

**c. Q=21**

d. Q=10,71

Question 39

KTHDC: Giả sử mức sản phẩm biên của công nhân thứ nhất, thứ hai, thứ ba lần lượt là 10, 9 và 8. Tổng số sản phẩm khi thuê 3 công nhân bằng:

Select one:

a. Mức sản phẩm biên trung bình của 3 công nhân: (10+9+8)/3=9

b. Tổng mức sản phẩm biên của 3 công nhân nhân với số lượng công nhân: (10+9+8)x3=81

**c. Tổng sản phẩm biên của 3 công nhân =10+9+8=27**

d. Mức sản phẩm biên của công nhân thứ 3 nhân với lượng công nhân: 8x3=24

Question 40

KTHDC: Hàm sản xuất được cho bởi: Q = L\*L + K\*K - K\*L. Hàm năng suất biên của các yếu tố K và L là:

Select one:

**a. MPK = 2\*K - L MPL = 2\*L - K**

b. MPK = 2\*K + L MPL = 2\*L + K

c. Không có đáp án đúng

d. MPK = 2\*K + L\*L MPL = 2\*L + K\*K

Question 41

KTHDC: Một doanh nghiệp có công suất thiết kế là 20.000 sản phẩm/năm. Hiện tại doanh nghiệp đang sản xuất ở mức 10.000 sản phẩm/năm. AVC = 15.000 đồng/sản phẩm, FC = 60 triệu đồng. Chi phí bình quân cho một đơn vị sản phẩm là:

Select one:

a. 18.000 đồng

b. 25.000 đồng

**c. 21.000 đồng**

d. 20.000 đồng

Question 42

KTHDC: Hàm sản xuất sản phẩm của một doanh nghiệp là: Q = L\*L + K\*K - K\*L (Q là sản lượng; L là số lao động; K là số vốn). Giá các yếu tố đầu vào PK=20; PL=10. Chi phí sản xuất không đổi TC=100 Phương án sản xuất tối ưu:

Select one:

a. K=3; L=4

**b. K=3,57; L=2,857**

c. L=3,57; K=2,857

d. K=2,5; L=5

Question 43

KTHDC: Năng suất tăng theo quy mô có nghĩa là:

Select one:

a. Tăng gấp đôi tất cả các yếu tố sẽ làm cho sản lượng tăng ít hơn hai lần

b. Quy luật hiệu suất giảm dần không đúng nữa.

c. Tăng gấp đôi tất cả các yếu tố sẽ làm cho sản lượng tăng đúng gấp đôi

**d. Tăng gấp đôi tất cả các yếu tố sẽ làm cho sản lượng tăng nhiều hơn hai lần**

Question 44

KTHDC: Số sản phẩm tăng thêm khi doanh nghiệp sử dụng thêm 1 đơn vị yếu tố đầu vào với các yếu tố khác không đổi gọi là:

Select one:

a. Chi phí biên

b. Dụng ích biên

**c. Năng suất biên**

d. Doanh thu biên

Question 45

KTHDC: Để tối thiểu hóa chi phí sản xuất, các doanh nghiệp sẽ thực hiện phối hợp các yếu tố sản xuất (YTSX) theo nguyên tắc:

Select one:

a. MC = MR

b. MCa = MCb = MCc

c. …

**d. MPa/Pa = MPb/Pb = MPc/Pc**

e. MPa = MPb = MPc = …

Question 46

KTHDC: Để tối đa hóa doanh thu, doanh nghiệp phải:

Select one:

**a. Sản xuất tại mức sản lượng mà tại đó MR=0.**

b. Sản xuất tại mức sản lượng mà tại đó MC = ATCmin

c. Sản xuất tại mức sản lượng mà tại đó MC = P

d. Sản xuất tại mức sản lượng mà tại đó MC = MR

Question 47

KTHDC: Năng suất cận biên của lao động là phần chênh lệch sản lượng khi:

Select one:

a. Tăng một đơn vị vốn, với lượng lao động không đổi

b. Thay đổi chi phí lao động

c. Tăng một đơn vị lao động và vốn

**d. Tăng một đơn vị lao động, với lượng vốn không đổi**

Question 48

KTHDC: Chi phí biên là:

Select one:

a. Chi phí tăng thêm khi sử dụng thêm 1 đơn vị YTSX

b. Chi phí tăng thêm khi sử dụng thêm 1 đơn vị sản phẩm

c. Là độ dốc của đường tổng doanh thu

**d. Chi phí tăng thêm trong tổng chi phí khi sản xuất thêm 1 đơn vị sản phẩm**

Question 49

KTHDC: Một đường đồng lượng cho biết:

Select one:

a. Các kết hợp vốn và lao động khác nhau để sản xuất sản lượng đầu ra càng tăng

b. Các kết hợp vốn và lao động khác nhau để sản xuất sản lượng đầu ra càng giảm

c. Tất cả các đáp án còn lại đều sai.

**d. Các kết hợp vốn và lao động khác nhau để sản xuất sản lượng đầu ra cố định**

Question 50

KTHDC: Hàm sản xuất sản phẩm của một doanh nghiệp là: Q = L2 + K2 - K\*L (Q là sản lượng; L là số lao động; K là số vốn).

Giá các yếu tố đầu vào PK=20; PL=10. Chi phí sản xuất không đổi TC=210

Sản lượng tối ưu :

Select one:

**a. Q=47,25**

b. Q=18,75

c. Q=10,71

d. Q=11,71

Question 51

KTHDC: Hàm sản xuất được cho bởi: Q = 2\*K\*K + 2\*L\*L + K\*L - 4\*K - L. Hàm năng suất biên của các yếu tố K và L là:

Select one:

a. MPK = 4\*K – 4 MPL = 4\*L - 1

b. MPK = 2\*K + L – 4 MPL = 2\*L + K -1

c. MPK = 4\*K + L MPL = 4\*L + K

**d. Không có đáp án đúng**

Question 52

KTHDC: Nếu tổng chi phí của việc sản xuất 6 đơn vị hàng hóa là 48 và chi phí cận biên của đơn vị hàng hóa thứ 7 là 15 thì:

Select one:

**a. Chi phí trung bình của 7 đơn vị hàng hóa là 9**

b. Chi phí cố định là 8

c. Chi phí cố định là 33

d. Chi phí biến đổi trung bình của 7 đơn vị hàng hóa là 9

Question 53

KTHDC: Hàm sản xuất sản phẩm của một doanh nghiệp là: Q = L\*L + K\*K - K\*L (Q là sản lượng; L là số lao động; K là số vốn). Giá các yếu tố đầu vào PK=20; PL=10. Chi phí sản xuất không đổi TC=210. Phương án sản xuất tối ưu:

Select one:

a. K=6,5; L=8

b. K=7; L=7

c. K=3,57; L=2,857

**d. K=7,5; L=6**

Question 54

KTHDC: Trong kinh tế học về hãng, ngắn hạn được định nghĩa là khoảng thời gian chỉ đủ để:

Select one:

**a. Thay đổi sản lượng chứ không phải công suất nhà máy**

b. Thu thập số liệu về chi phí chứ không phải về sản xuất

c. Thay đổi sản lượng và công suất nhà máy

d. Thu thập số liệu về chi phí và về sản xuất

Question 55

KTHDC: Câu nào dưới đây là đúng:

Select one:

a. Chi phí kinh tế nhỏ hơn chi phí kế toán.

b. Chi phí kinh tế lớn hơn chi phí kế toán và lợi nhuận kinh tế lớn hơn lợi nhuận kế toán

**c. Chi phí kinh tế lớn hơn chi phí kế toán và lợi nhuận kinh tế nhỏ hơn lợi nhuận kế toán**

d. Chi phí kinh tế nhỏ hơn chi phí kế toán và lợi nhuận kinh tế lớn hơn lợi nhuận kế toán

Question 56

KTHDC: Câu nào hàm ý hiệu suất giảm dần:

Select one:

a. Khi tất cả các yếu tố tăng gấp đôi, sản lượng tăng nhiều hơn hai lần

b. Khi một yếu tố tăng gấp đôi thì sản lượng tăng nhiều hơn hai lần

c. Khi một yếu tố tăng thì sản phẩm tăng thêm tính trên đơn vị yếu tố bổ sung giảm xuống

**d. Khi tất cả các yếu tố tăng gấp đôi thì sản lượng tăng ít hơn hai lần**

Question 57

KTHDC: Chi phí cận biên là:

Select one:

**a. Sự gia tăng của chi phí chia cho sự gia tăng của sản lượng**

b. Sự gia tăng của chi phí chia cho sự gia tăng của lao động

c. Chênh lệch giữa chi phí cố định và chi phí biến đổi

d. Tổng chi phí chia cho tổng sản lượng

Question 58

KTHDC: Chi phí cố định trung bình:

Select one:

a. Là tối thiểu ở điểm tối đa hóa lợi nhuận.

b. Là cần thiết để xác định điểm đóng cửa

c. Là tối thiểu ở điểm hòa vốn.

**d. Luôn luôn dốc xuống về phía phải.**

Question 59

KTHDC: Câu nào sau đây là đúng:

Select one:

a. Lợi nhuận kế toán luôn lớn hơn lợi nhuận kinh tế

b. Lợi nhuận kinh tế luôn lớn hơn lợi nhuận kế toán.

**c. Chi phí kinh tế luôn lớn hơn chi phí kế toán**

d. Chi phí kế toán luôn lớn hơn chi phí kinh tế

Question 60

KTHDC: Quy luật năng suất giảm dần có thể được mô tả đúng nhất bằng:

Select one:

a. Sản lượng gia tăng sẽ giảm khi sử dụng thêm ngày càng nhiều một yếu tố

b. Những phần gia tăng của tổng sản lượng sẽ tăng khi tất cả các yếu tố sử dụng trong quá trình sản xuất tăng tỷ lệ với nhau

**c. Những phần gia tăng của tổng sản lượng sẽ giảm khi tất cả các yếu tố sử dụng trong quá trình sản xuất tăng tỷ lệ với nhau**

d. Tổng sản lượng sẽ giảm nếu sử dụng quá nhiều yếu tố vào một quá trình sản xuất

Question 61

KTHDC: Khi ta cố định sản lượng của một hàm sản xuất cho số lượng vốn và lao động thay đổi thì đường cong biểu diễn:

Select one:

**a. Đường đẳng lượng**

b. Đường sản phẩm trung bình

c. Đường tổng sản phẩm

d. Đường chi phí biên

Question 62

KTHDC: Hàm sản xuất có dạng Q=100\*K\*L. Nếu giá vốn là 120.000 đồng và giá lao động là 30.000 đồng thì chi phí tối thiểu để sản xuất 10.000 sản phẩm bằng:

Select one:

a. 1.800.000 đồng

b. Không có đáp án đúng

**c. 1.200.000 đồng**

d. 1.500.000 đồng

Question 63

KTHDC: Hàm sản xuất được cho bởi: Q = 0,5\*K\*K + 0,5\*L\*L + 3\*KL + 4\*K – 2\*L. Hàm năng suất biên của các yếu tố K và L là:

Select one:

**a. MPK = K + 3\*L + 4 MPL = L + 3\*K – 2**

b. Không có đáp án đúng

c. MPK = K + 3\*L + 4 MPL = 2\*L + 3\*K - 2

d. MPK = 0,5\*K + 3\*L + 4 MPL = L + 3\*K - 2

Question 64

KTHDC: Với vốn biểu diễn trên trục tung và lao động biểu diễn trên trục hoành. Giả sử tại mức đầu vào hiện tại, tỷ lệ thay thế kỹ thuật biên MRTS = -3 thì:

Select one:

a. Nếu doanh nghiệp thuê thêm 1 đơn vị vốn thì có thể sản xuất thêm 3 đơn vị sản phẩm

**b. Năng suất biên của lao động bằng 3 lần năng suất biên của vốn**

c. Nếu giảm 1 đơn vị vốn, doanh nghiệp có thể thuê thêm 3 đơn vị lao động mà sản lượng không đổi

d. Nếu sử dụng thêm 3 đơn vị lao động, doanh nghiệp cần sử dụng thêm 3 đơn vị vốn

Question 65

KTHDC: Chi phí cố định:

Select one:

a. Là các chi phí gắn với các yếu tố cố định

b. Bao gồm những thanh toán trả cho một số yếu tố khả biến

c. Không thay đổi theo mức sản lượng

**d. Là các chi phí gắn với các yếu tố cố định và không thay đổi theo mức sản lượng**

Question 66

KTHDC: Đường tổng sản lượng càng dốc:

Select one:

a. Sản phẩm cận biên càng thấp

b. Mức sản lượng càng cao

**c. Sản phẩm cận biên càng cao**

d. Tổng chi phí càng cao

Question 67

KTHDC: Hàm sản xuất sản phẩm của một doanh nghiệp là: Q = L2 + K2 - K\*L (Q là sản lượng; L là số lao động; K là số vốn).

Giá các yếu tố đầu vào PK = 10; PL = 7. Mức sản lượng cần sản xuất Q0 = 16.425. Tổng chi phí sản xuất tối ưu bằng:

Select one:

a. TCmin = 2.390

**b. TCmin = 2.190**

c. Không có đáp án đúng

d. TCmin = 2.290

Question 68

KTHDC: Cho hàm sản xuất: Q = 2\*K\*(L-2) Hàm năng suất biên của các yếu tố K và L là :

Select one:

a. MPK = 2\*K ; MPL = L-2

b. MPK = L -2 ; MPL = 2\*K

c. Tất cả các đáp án còn lại đều sai

**d. MPK = 2\*L – 4 ; MPL = 2\*K**

Question 69

KTHDC: Hàm tổng chi phí ngắn hạn của một công ty được cho bởi phương trình: TC = 190 + 53Q ( đơn vị tính 10.000) Nếu sản xuất 100.000 đvsp, Chi phí cố định trung bình là:

Select one:

a. Không có đáp án đúng

**b. 19**

c. 190

d. 53

Question 70

KTHDC: Một DN đầu tư chi phí TC=96 để mua 2 yếu tố sản xuất K và L với PK=8; PL=4. Năng suất biên (MP) của 2 yếu tố như sau: K MPK L MPL 4 8 5 5 5 7 6 4 6 6 7 3 7 5 8 2 8 4 9 1 Phối hợp 2 yếu tố K và L để tổng sản lượng cao nhất hay chi phí một đơn vị thấp nhất là:

Select one:

**a. K=8; L=8**

b. K=4; L=11

c. K=6; L=6

d. K=8; L=3

Question 71

KTHDC: Khi có sự kết hợp tối ưu của 2 yếu tố sản xuất. Tại đó:

Select one:

a. Chi phí biên đạt cực tiểu tại mức sản lượng đó

b. Tỷ lệ thay thế kỹ thuật biên bằng tỷ số giá cả của 2 yếu tố sản xuất

c. Hệ số góc của đường đẳng phí và đẳng lượng bằng nhau

**d. Tỷ lệ thay thế kỹ thuật biên bằng tỷ số giá cả của 2 yếu tố sản xuất; và hệ số góc của đường đẳng phí và đẳng lượng bằng nhau**

Question 72

KTHDC: Trong ngắn hạn, sản lượng càng lớn, loại chi phí nào sau đây càng nhỏ:

Select one:

a. Chi phí biến đổi trung bình

b. Chi phí trung bình

**c. Chi phí cố định trung bình**

d. Chi phí biên

Question 73

KTHDC: Nếu MC nằm trên đường AVC thì khi tăng sản lượng dẫn đến:

Select one:

a. AVC giảm xuống

b. ATC không đổi

**c. AVC tăng lên**

d. AFC tăng lên

Question 74

KTHDC:Trong kinh tế học, ngắn hạn đề cập đến giai đoạn:

Select one:

a. Trong đó tất cả các yếu tố đầu vào đều cố định

b. Trong đó tất cả các yếu tố đầu vào đều biến đổi

**c. Trong đó ít nhất có một yếu tố đầu vào cố định và ít nhất một yếu tố đầu vào biến đổi**

d. Dưới một năm

Question 75

KTHDC: Hàm sản xuất được cho bởi: Q = 3\*K\*(L-2). Hàm năng suất biên của các yếu tố K và L là:

Select one:

**a. MPK = 3\*L – 6; MPL = 3\*K**

b. MPK = L -2; MPL = 3\*K

c. Không có đáp án đúng

d. MPK = 3\*K; MPL = L-2

Question 76

KTHDC: Hàm tổng chi phí của doanh nghiệp là: TC = Q\*Q + 2\*Q +50. Hàm chi phí biến đổi là:

Select one:

a. Q\*Q + 50

b. 2\*Q + 50

c. 50

**d. Q\*Q + 2\*Q**

Question 77

KTHDC: Tỷ lệ thay thế kỹ thuật biên (MRTS) thể hiện:

Select one:

a. Độ dốc đường đồng phí

**b. Độ dốc đường đồng lượng**

c. Độ dốc đường tổng sản lượng

d. Độ dốc đường ngân sách

Question 78

KTHDC: Ở mức sản lượng mà chi phí trung bình đạt giá trị tối thiểu:

Select one:

a. Chi phí cận biên bằng chi phí biến đổi trung bình

b. Lợi nhuận phải ở mức tối đa

c. Chi phí biến đổi trung bình bằng với chi phí trung bình

**d. Chi phí cận biên bằng chi phí trung bình**

Question 79

KTHDC: Việc cải tiến kỹ thuật:

Select one:

a. Cho phép sản xuất nhiều sản phẩm hơn với cùng số lượng các yếu tố đầu vào so với trước

b. Có thể che dấu sự tồn tại của tình trạng năng suất biên giảm dần

c. Có thể được biểu diễn qua sự dịch chuyển lên trên của đường tổng sản phẩm

**d. Cả 3 đáp án còn lại đều đúng**

Question 80

KTHDC: Với chi phí sản xuất không đổi TC = 15.000 để mua 2 yếu tố K và L với giá PK = 600, PL = 300. Hàm sản xuất được cho Q = 2\*K\*(L-2). Sản lượng tối đa đạt được:

Select one:

a. Q = 560

b. Q = 380

**c. Q = 576**

d. Q = 580

Question 81

KTHDC: Nếu sản xuất 19 đơn vị hàng hóa thì tổng chi phí là 228 và chi phí cận biên của đơn vị thứ 20 là 32 thì:

Select one:

a. Chi phí biến đổi trung bình của 20 đơn vị hàng hóa bằng 13

b. Chi phí cố định là 196

c. Chi phí cố định là 13

**d. Chi phí trung bình của 20 đơn vị hàng hóa là 13**

Question 82

KTHDC: Để tối đa hóa lợi nhuận, doanh nghiệp phải:

Select one:

**a. Sản xuất tại mức sản lượng mà tại đó MC = MR**

b. Sản xuất tại mức sản lượng mà tại đó MC = ATCmin

c. Không có đáp án đúng.

d. Sản xuất tại mức sản lượng mà tại đó MC = P

Question 83

KTHDC: Khoảng cách theo chiều thẳng đứng giữa TC và VC là:

Select one:

**a. FC**

b. Giảm xuống khi sản lượng tăng lên

c. AFC

d. MC

Question 84

KTHDC: Năng suất bình quân của một đơn vị yếu tố sản xuất (YTSX) biến đổi là:

Select one:

a. Số lượng sản phẩm tăng thêm khi sử dụng thêm một đơn vị YTSX biến đổi

**b. Số lượng sản phẩm trung bình được tạo ra bởi 1 đơn vị YTSX biến đổi**

c. Không có đáp án đúng

d. Số lượng sản phẩm tăng thêm khi bỏ ra thêm 1 đồng chi phí sản xuất biến đổi

Question 85

KTHDC: Mối quan hệ giữa sản phẩm cận biên của lao động và chi phí cận biên của sản phẩm:

Select one:

**a. Chi phí cận biên bằng lương chia cho sản phẩm cận biên**

b. Chi phí cận biên dốc xuống khi sản phẩm cận biên dốc xuống

c. Chi phí cận biên không đổi nhưng sản phẩm cận biên thì tuân theo hiệu suất giảm dần

d. Chi phí cận biên là nghịch đảo của sản phẩm cận biên

Question 86

KTHDC: Nếu hàm sản xuất biểu thị hiệu suất tăng theo quy mô thì

Select one:

a. Hàm sản xuất dốc xuống

**b. Năng suất cao hơn ở quy mô lớn hơn**

c. Chi phí cận biên tăng cùng với sản lượng

d. Sản phẩm cận biên của yếu tố sản xuất tăng cùng với số lượng sản phẩm sản xuất ra

Question 87

KTHDC: Năng suất cận biên của một yếu tố sản xuất là:

Select one:

a. Sản lượng chia cho số yếu tố sử dụng trong quá trình sản xuất

**b. Số sản phẩm tăng thêm từ việc sử dụng thêm 1 đơn vị yếu tố sản xuất đó**

c. Chi phí cần thiết để thuê thêm 1 đơn vị yếu tố sản xuất

d. Chi phí của việc sản xuất thêm 1 đơn vị sản phẩm

Question 88

KTHDC: Nếu tổng chi phí của việc sản xuất 7 đơn vị là 42$ và chi phí cận biên của đơn vị thứ 8 là 14$ thì

Select one:

**a. Tổng chi phí bình quân của 8 đơn vị là 7$**

b. Chi phí biến đổi bình quân của 8 đơn vị là 7$

c. Không có đáp án đúng

d. Chi phí cố định là 14$

Question 89

KTHDC: Nếu hàm sản xuất có dạng Q = 0,5\*(K0,5)\*(L0,3). Khi gia tăng các yếu tố đầu vào cùng tỷ lệ thì:

Select one:

a. Năng suất không đổi theo quy mô

b. Không có phương án đúng.

c. Năng suất tăng theo quy mô

**d. Năng suất giảm theo quy mô**

Question 90

KTHDC: Đường cung dài hạn của ngành:

Select one:

a. Là tổng các đường chi phí trung bình dài hạn của tất cả các hãng thành viên, phần nằm dưới chi phí biên dài hạn

b. Được tìm ra bằng cách cộng tất cả các đường chi phí cận biên ngắn hạn của tất cả các hãng thành viên

c. Là tổng của các đường tổng chi phí của tất cả các hãng thành viên

**d. Là tổng các đường chi phí cận biên dài hạn của tất cả các hãng thành viên, nằm trên đường chi phí trung bình dài hạn**

Question 91

KTHDC: Đường đồng phí chỉ ra các kết hợp vốn và lao động có thể mua được:

Select one:

a. Để sản xuất với một mức sản lượng nhất định

b. Để tối thiểu hóa chi phí

c. Để tối đa hóa lợi nhuận

**d. Với tổng chi phí cố định**

Question 92

KTHDC: Một nhà sản xuất cần 2 yếu tố K và L để sản xuất sản phẩm X. Biết người này đã chi ra một khoản tiền là TC=300 để mua 2 yếu tố này với giá tương ứng PK=10; PL=20. Hàm sản xuất được cho bởi: Q=K\*(L-5). Sản lượng tối ưu đạt được:

Select one:

a. Q=42

b. Q=58

c. Q=0

**d. Q=50**

Question 93

KTHDC: Khi năng suất cận biên của lao động lớn hơn năng suất bình quân của lao động thì:

Select one:

a. Đường tổng sản phẩm có độ dốc âm

b. Năng suất cận biên của lao động đang giảm

c. Doanh nghiệp đang có năng suất cận biên giảm dần

**d. Năng suất bình quân của lao động đang tăng**

Question 94

KTHDC: Năng suất cận biên của vốn là:

Select one:

a. Chênh lệch sản lượng khi sử dụng thêm 1 đơn vị lao động với lượng vốn không đổi

**b. Chênh lệch sản lượng khi sử dụng thêm 1 đơn vị vốn với lượng lao động không đổi**

c. Tổng sản phẩm chia cho tổng số lao động đang sử dụng với lượng vốn không đổi

d. Tổng sản phẩm chia cho tổng số vốn đang sử dụng với lượng lao động không đổi

Question 95

KTHDC: Chi phí cố định là:

Select one:

a. Chi phí tăng lên khi tăng mức sản lượng

b. Các đáp án còn lại đều sai.

**c. Chi phí không đổi khi tăng hoặc giảm mức sản lượng**

d. Chi phí giảm đi khi giảm mức sản lượng

Question 96

KTHDC: Chi phí trung bình để sản xuất 100 sản phẩm X là 15, chi phí biên không đổi ở các mức sản lượng là 10. Tại mức sản lượng 100 sản phẩm, chi phí trung bình đang:

Select one:

**a. Giảm dần**

b. Không xác định được

c. Tăng dần

d. Không đổi.

Question 97

KTHDC: Chi phí cơ hội của phương án A là:

Select one:

a. Lợi ích bị mất đi do chọn phương án A mà không chọn một phương án khác

b. Lợi ích bị mất đi do không chọn phương án A mà chọn một phương án có lợi nhất khác

**c. Lợi ích bị mất đi do chọn phương án A mà không chọn phương án có lợi nhất khác**

d. Tất cả các đáp án còn lại đều sai

Question 98

KTHDC: Hàm sản xuất sản phẩm của một doanh nghiệp là: Q = L2 + K2 - K\*L (Q là sản lượng; L là số lao động; K là số vốn).

Giá các yếu tố đầu vào PK = 12; PL = 10. Mức sản lượng cần sản xuất Q0 = 27.300.

Tổng chi phí sản xuất tối ưu bằng:

Select one:

a. TCmin = 2.640

**b. TCmin = 3.640**

c. Không có đáp án đúng

d. TCmin = 4.630

Question 99

KTHDC: Giả sử năng suất trung bình của 7 người công nhân là 14. Nếu năng suất biên của người công nhân thứ 8 là 6 thì năng suất trung bình của 8 công nhân bằng:

Select one:

a. 16

b. 12

c. 14

**d. 13**

Question 100

KTHDC: Hàm tổng chi phí sản xuất sản phẩm A là: TC = 100 + 2\*Q + Q\*Q. Hàm chi phí biến đổi (VC) là:

Select one:

a. (100/Q) + 2 + Q

b. 100

**c. 2\*Q + Q\*Q**

d. 2Q + Q

Question 101

KTHDC: Hàm sản xuất sản phẩm của một doanh nghiệp là: Q = L2 + K2 - K\*L (Q là sản lượng; L là số lao động; K là số vốn).

Giá các yếu tố đầu vào PK=20; PL=10. Chi phí sản xuất không đổi TC=100.

Sản lượng tối ưu :

Select one:

a. Q=13

**b. Q=10,71**

c. Q=11,71

d. Q=18,75

Question 102

KTHDC: Hàm sản xuất Q = K2L là hàm sản xuất có:

Select one:

**a. Năng suất tăng dần theo quy mô**

b. Năng suất không đổi theo quy mô

c. Tất cả các đáp án còn lại đều sai.

d. Năng suất giảm dần theo quy mô

Question 103

KTHDC: Một doanh nghiệp có công suất thiết kế là 20.000 sản phẩm/năm. Hiện tại doanh nghiệp đang sản xuất ở mức 10.000 sản phẩm/năm. AVC = 15.000 đồng/sản phẩm, FC = 60 triệu đồng. Giá bán của sản phẩm trên thị trường là 25.000 đồng. Mức sản lượng hòa vốn của doanh nghiệp là:

Select one:

**a. 6.000 sản phẩm**

b. 7.000 sản phẩm

c. 5.000 sản phẩm

d. 8.000 sản phẩm

Question 104

KTHDC: Hàm sản xuất được cho bởi: Q=K\*(L-5). Hàm năng suất biên của các yếu tố K và L là:

Select one:

a. MPK = K; MPL = L-5

b. MPK = 2\*L-5; MPL = 2\*K

c. Không có đáp án đúng.

**d. MPK = L-5; MPL = K**

Question 105

KTHDC: Đường chi phí trung bình dài hạn LAC là:

Select one:

a. Tập hợp các phần rất bé của đường AC

b. Tất cả các đáp án còn lại đều đúng

**c. Đường có chi phí trung bình thấp nhất có thể có ở mỗi mức sản lượng khi doanh nghiệp thay đổi quy mô sản xuất theo ý muốn**

d. Tập hợp những điểm cực tiểu của các đường chi phí trung bình ngắn hạn AC

Question 106

KTHDC: Hàm tổng chi phí của doanh nghiệp là: TC = Q\*Q + 2\*Q +50. Hàm chi phí cố định là:

Select one:

a. 2\*Q + 50

**b. 50**

c. Q\*Q + 50

d. Q\*Q + 2\*Q

Question 107

KTHDC: Các đường đồng lượng tương ứng với các mức sản lượng lớn hơn:

Select one:

a. Bằng nhau so với gốc tọa độ

**b. Càng xa gốc tọa độ hơn**

c. Là một đường duy nhất

d. Càng gần gốc tọa độ hơn

Question 108

KTHDC: Theo nguyên lý thay thế cận biên thì

Select one:

a. Chi phí cận biên bằng chi phí trung bình ở mức tối thiểu của chi phí trung bình

b. Nếu hãng không biết đường chi phí cận biên của mình thì có thể thay thế bằng đường chi phí trung bình

**c. Tăng giá một yếu tố dẫn đến hãng thay thế nó bằng các yếu tố khác**

d. Giảm giá một yếu tố dẫn đến hãng thay thế nó bằng các yếu tố khác

Question 109

KTHDC: Năng suất biên của một yếu tố sản xuất biến đổi là:

Select one:

a. Sản phẩm tăng thêm trong tổng sản phẩm khi sử dụng thêm 1 đồng chi phí của các YTSX

b. Sản phẩm tăng thêm trong tổng sản phẩm của các YTSX

**c. Sản phẩm tăng thêm trong tổng sản phẩm khi sử dụng thêm 1 đơn vị YTSX biến đổi, các YTSX còn lại giữ nguyên**

d. Sản phẩm trung bình tính cho mỗi đơn vị YTSX biến đổi

Question 110

KTHDC: Doanh thu biên là:

Select one:

a. Doanh thu tăng thêm trong tổng doanh thu khi giá cả sản phẩm thay đổi

b. Là độ dốc của đường phí

c. Là độ dốc của đường tổng cầu sản phẩm

**d. Doanh thu tăng thêm trong tổng doanh thu khi bán thêm 1 sản phẩm**

Question 111

KTHDC: Hàm sản xuất ngắn hạn của một hãng mô tả:

Select one:

a. Không có đáp án đúng

b. Chi phí tối thiểu để sản xuất một lượng đầu ra nhất định

c. Sản lượng đầu ra thay đổi như thế nào khi qui mô sản xuất thay đổi và lượng lao động không đổi

**d. Sản lượng đầu ra thay đổi như thế nào khi qui mô sản xuất không đổi và lượng lao động thay đổi**

Question 112

KTHDC: Khi đường năng suất biên của lao động (MPL) nằm cao hơn đường năng suất bình quân của lao động (APL) thì:

Select one:

a. Đường năng suất biên dốc lên

b. Cả 2 đường đều dốc lên

c. Đường năng suất bình quân dốc xuống

**d. Đường năng suất bình quân dốc lên**

Question 113

KTHDC: Một nhà sản xuất chi ra khoản tiền TC = 15.000 để mua 2 yếu tố K và L với giá PK = 600, PL = 300. Hàm sản xuất được cho Q = 2\*K\*(L-2) Phương án sản xuất tối ưu là:

Select one:

a. Không có đáp án đúng.

b. K = 10 L = 30

**c. K = 12 L = 26**

d. K = 5 L = 40

Question 114

KTHDC: Nếu q=1,2,3 đơn vị sản phẩm; tổng chi phí tương ứng là 2,3,4 nghìn đồng thì MC:

Select one:

a. Giảm dần

b. Bằng 2; 1,5; 1,3 nghìn đồng

c. Tăng dần

**d. Không đổi**